

SỔ CHI TIẾT CÁC TÀI KHOẢN
Tài khoản: 112; Ngân hàng BIDV - TK 2601688839 - Quỹ hoạt động
Từ ngày 01/04/2026 đến ngày 30/06/2026

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có	Dư Nợ	Dư Có
		Số dư đầu kỳ	112	1111			1.290.947	
08/04/2026	08/04/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	1.235.947	
12/04/2026	12/04/2026	Thuỷ Linh piano chuyển tiền	112	1111	2.000.000		3.235.947	
23/04/2026	23/04/2026	Cư dân Đỗ Thị Ninh ủng hộ toà nhà	112	1111	2.000.000		5.235.947	
24/04/2026	24/04/2026	Hộ kinh doanh bể bơi cư dân ủng hộ toà nhà	112	1111	1.500.000		6.735.947	
25/04/2026	25/04/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	387		6.736.334	
08/05/2026	08/05/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	6.681.334	
22/05/2026	22/05/2026	Nguyễn Thị Hà Phương ủng hộ toà nhà	112	1111	1.000.000		7.681.334	
25/05/2026	25/05/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	1.119		7.682.453	
25/05/2026	25/05/2026	Cư dân Đỗ Thị Ninh ủng hộ toà nhà	112	1111	2.000.000		9.682.453	
12/06/2026	12/06/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	9.627.453	
25/06/2026	25/06/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	1.641		9.629.094	
		Số dư cuối kỳ	112		8.503.147	165.000	9.629.094	

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026

Người lập biểu

Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách

SỔ CHI TIẾT CÁC TÀI KHOẢN
Tài khoản: 112; Ngân hàng BIDV - TK 2601888879
QUỸ BẢO TRÌ

Từ ngày 01/04/2026 đến ngày 30/06/2026

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có	Dư Nợ	Dư Có
		Số dư đầu kỳ	112	1111			218.276.941	
08/04/2026	08/04/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	218.221.941	
08/04/2026	08/04/2026	Phí BSMS	112	1111		154.000	218.067.941	
11/04/2026	11/04/2026	Lãi tiền gửi số 815016047176	112	1111	1.910.959		219.978.900	
24/04/2026	24/04/2026	Thanh toán hợp đồng số NQV250919 KONE ký ngày 22/12/2025	112	1111		14.256.000	205.722.900	
24/04/2026	24/04/2026	Phí chuyển tiền	112	1111		22.000	205.700.900	
25/04/2026	25/04/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	37.126		205.738.026	
28/04/2026	28/04/2026	Tất toán HĐTG 01.2026.12096663.HĐTG	112	1111	500.046.575		705.784.601	
28/04/2026	28/04/2026	Thanh toán hợp đồng số NQV260103 KONE ký ngày 26/01/2026	112	1111		388.553.782	317.230.819	
28/04/2026	28/04/2026	Phí chuyển tiền	112	1111		170.964	317.059.855	
05/05/2026	05/05/2026	Nhận tiền gửi từ Vietinbank chuyển sang	112	1111	35.515.793.497		35.832.853.352	
05/05/2026	05/05/2026	Gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng số 01.2026.1209663	112	1111		35.510.082.192	322.771.160	
07/05/2026	07/05/2026	Thanh toán tiền mua vật tư Cty Lệ Gia	112	1111		30.750.000	292.021.160	
07/05/2026	07/05/2026	Phí chuyển tiền	112	1111		22.000	291.999.160	
08/05/2026	08/05/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	291.944.160	
08/05/2026	08/05/2026	Phí BSMS	112	1111		154.000	291.790.160	

25/05/2026	25/05/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	47.861		291.838.021	
04/06/2026	04/06/2026	Tạm ứng HĐ số 0605.HDTC.HDXD.BQTR3	112	1111		157.680.000	134.158.021	
04/06/2026	04/06/2026	Phí chuyển tiền	112	1111		69.379	134.088.642	
05/06/2026	05/06/2026	Tiền gửi Agribank chuyển sang	112	1111	802.000.000		936.088.642	
12/06/2026	12/06/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	936.033.642	
15/06/2026	15/06/2026	Phí BSMS	112	1111		154.000	935.879.642	
25/06/2026	25/06/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	119.299		935.998.941	
		Số dư cuối kỳ			36.819.955.317	36.102.233.317	935.998.941	0

Người lập biểu

Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026

Trưởng BQT toà R3



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách

SỔ KẾ TOÁN CHI TIẾT QUỸ TIỀN MẶT

Tài khoản: 1111; Quỹ chi hoạt động Từ ngày 01/04/2026 - 30/06/2026

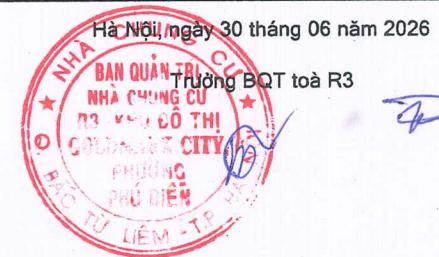
Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Người nhận/Người nộp	Diễn giải	Tài khoản	Số phát sinh		Số tồn
					Nợ	Có	
			Số dư đầu kỳ	1111			18.768.200
07/04/2026	07/04/2026	Nguyễn Văn Hiệp	Thanh toán tiền mua xe đẩy hàng cho toà R3	1111		850.000	17.918.200
15/04/2026	15/04/2026	Nguyễn Văn Hiệp	Thanh toán tiền đào tạo khoá học BQT	1111		4.800.000	13.118.200
17/04/2026	17/04/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền sửa ti vi phòng cam để mang ra phòng cộng đồng	1111		1.200.000	11.918.200
28/04/2026	28/04/2026	Trần Văn Chiến	Thanh toán tiền mua tủ hồ sơ để phòng CSCĐ tầng 1	1111		3.300.000	8.618.200
12/05/2026	12/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền mua thẻ cài kẹo mút (combo 100c=1.200hoa) tổ chức ngày 1/6	1111		440.700	8.177.500
15/05/2026	15/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền nạp điện thoại số hotline 0888393006	1111		200.000	7.977.500
17/05/2026	17/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền mua chậu cây cảnh sảnh tầng 1 bị vỡ	1111		200.000	7.777.500
30/05/2026	30/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền mua 02 thùng thạch và 20 túi kẹo mút tổ chức 1/6	1111		1.550.000	6.227.500
30/05/2026	30/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền mua 03 thùng sữa và 150 gói bim bim tổ chức 1/6	1111		1.291.000	4.936.500
30/05/2026	30/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền thuê biểu diễn xiếc tổ chức ngày 1/6	1111		4.600.000	336.500
30/05/2026	30/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền 8 giỏ cắm kẹo, 3 thùng xốp que cắm kẹo, thạch, lưới bọc giỏ kẹo+thạch, giấy bọc bim bim 1/6	1111		530.000	-193.500
30/05/2026	30/05/2026	Lê Thị Thanh Tâm	Thanh toán tiền thuê MC tổ chức ngày 1/6	111		1.000.000	-1.193.500
03/06/2026	03/06/2026	Nguyễn Văn Hiệp	Thanh toán tiền mua ổ cắm điện quang + ổ loa phòng CSCĐ tầng 1	1111		499.000	-1.692.500
			Tổng		0	20.460.700	-1.692.500

Người lập biểu

Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách

SỔ CHI TIẾT CÁC TÀI KHOẢN

Tài khoản: 112; Ngân hàng BIDV - TK 2601674971 - Quỹ tiếp nhận ủng hộ

Từ ngày 01/04/2026 đến ngày 30/06/2026

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có	Dư Nợ	Dư Có
		Số dư đầu kỳ	112	1111			23.733.736	
08/04/2026	08/04/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	23.678.736	
25/04/2026	25/04/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	4.026		23.682.762	
08/05/2026	08/05/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	23.627.762	
25/05/2026	25/05/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	3.888		23.631.650	
12/06/2026	12/06/2026	Phí quản lý tài khoản	112	1111		55.000	23.576.650	
25/06/2026	25/06/2026	Lãi tiền gửi	112	1111	4.010		23.580.660	
		Số dư cuối kỳ	112		11.924	165.000	23.580.660	

Người lập biểu

Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026



Trưởng BQT toà R3

TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách

TỔNG HỢP CÔNG NỢ PHẢI THU
 Tài khoản: 131; Từ ngày 01/04/2026 đến 30/06/2026

STT	Tên khách hàng	TK công nợ	Số dư đầu kỳ		Số phát sinh		Số dư cuối kỳ	
			Nợ	Có	Nợ	Có	Nợ	Có
1	BQT TOÀ R1 GOLDMARK CITY (KHÔNG BÀN GIAO HỒ SƠ CHỨNG TỬ, CHỈ BÀN GIAO CON SỐ)	131	1.447.122		0	0	1.447.122	
2	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - QUẢNG CÁO - XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC VIỆT HÂN (TNPM) (KHÔNG BÀN GIAO HỒ SƠ CHỨNG TỬ, CHỈ BÀN GIAO CON SỐ) (Bao gồm : Kinh phí bảo trì Trung tâm tiếng anh và siêu thị 742 m2 bao gồm cả tiền gốc và lãi	131	753.851.435		0	0	755.298.557	
3	PHỐI HỢP CÙNG R4, R2, R1, CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - QUẢNG CÁO - XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC VIỆT HÂN (TNPM);(KHÔNG BÀN GIAO HỒ SƠ CHỨNG TỬ, CHỈ BÀN GIAO CON SỐ) (Bao gồm : Phí dịch vụ trông giữ xe ô tô, phân chia doanh thu viễn thông, kinh phí bảo trì	131	14.076.205.297		0	0	14.831.503.854	
Tổng cộng							14.831.503.854	

Người lập biểu

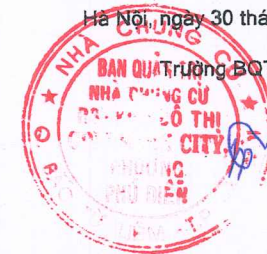
Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026

Trưởng BQT toà R3



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách

TỔNG HỢP CÔNG NỢ PHẢI TRẢ

Từ ngày 01/04/2026 đến ngày 30/06/2026

ST T	Tên nhà cung cấp	TK công nợ	Số dư đầu kỳ		Phát sinh		Số dư cuối kỳ		Hạn thanh toán	Ghi chú
			Nợ	Có	Nợ	Có	Nợ	Có		
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI KHANG NGUYỄN	331		8.284.658				8.284.658	30/10/2026	Giữ lại 5% bảo hành CT Chứng tử kèm theo gồm: HĐ bản chính, chứng tử còn lại là bản photo.
2	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG NTD	331		20.167.799				20.167.799	09/11/2026	Giữ lại 5% bảo hành CT Chứng tử kèm theo gồm: HĐ bản chính, chứng tử còn lại là bản photo.
3	CÔNG TY CP THANG MÁY IMS VIỆT NAM	331		106.920.000				106.920.000		-TT phí bảo trì 06 tháng máy kỳ 25 (T8+9+10/2025;T11+12+1/2026). CT Chứng tử kèm theo gồm: HĐ bản chính, các chứng tử khác không bản giao - Sau khi đối chiếu kiểm tra chứng tử thì phát hiện phí bảo trì thang máy T8,9,10/2025 đã thanh toán rồi (Như vậy BQT khoá 2022- 2025 đã bàn giao sai công nợ)
4	KONE VIETNAM LLC	331		14.256.000	14.256.000			0		Nhân công kiểm tra thang máy
5	KONE VIETNAM LLC	331		388.553.782	388.553.782			0		Thanh toán tiền sửa chữa thang máy
6	KONE VIETNAM LLC	331				55.209.600		55.209.600		Bảo trì thang máy từ 01.02.2026 đến 30.04.2026
7	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ LÊ GIA	331			30.750.000	30.750.000		0		
8	CTY CP ĐẦU TƯ VÀ QLBS TN PROPERTY MANAGEMENT	331			157.680.000	567.648.000		409.968.000		Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng chống thấm toà nhà
Cộng				538.182.239	591.239.782	653.607.600		600.550.057		

Người lập biểu

Lê Thị Thanh Tâm

Kế toán

Lê Thị Thanh Tâm

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026

Trưởng BQT toà R3



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Trần Ngọc Bách